TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 06 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Lâm.
Ông Đặng Văn Trị.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đoàn Nhữ Thật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST-HS ngày 19/8/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái B, sinh ngày 12/10/1990 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã P, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Long K (đã chết) và bà Thái Thị Mỹ Á, sinh năm 1959; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/06/2024 đến 25/06/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Ông Nguyễn Long X, sinh năm 1979;
Nơi cư trú: thôn T, xã P, thành phố Q, tỉnh Bình Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/06/2024, Nguyễn Thái B đến thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh. Do muốn sử dụng ma túy nên B sử dụng tài khoản "Bao Bao" lên mạng xã hội facebook tìm người để mua ma túy, thấy có tài khoản rao bán "đồ" (không xác định được tên tài khoản) biết là ma túy nên B nhắn tin qua messenger hỏi mua ma túy với giá 600.000 đồng, người đó hẹn B đến khu vực bến xe M mới thuộc thành phố thủ Đ, thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Khoảng 13 giờ cùng ngày, B

đến bến xe M mới, người đó gọi điện thoại cho B qua messenger đến lấy ma túy, B gặp một người đàn ông lạ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) người đó đưa cho B 01 gói nhựa hình chữ nhật, kín 4 cạnh trong đó có 01 cạnh có rãnh khóa viền màu xanh bên trong có ma túy, B đưa số tiền 600.000 đồng cho người đàn ông đó và cất giấu gói ma túy vào ốp lưng điện thoại di động hiệu Redmi 10C, màu xanh dương của B, mục đích để sử dụng. Sau đó, B đón xe khách đi về nhà ở thôn T, xã P, TP ., tỉnh Bình Định.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/06/2024, thông qua mạng xã hội "X", B sử dụng tài khoản "Tr@i @uy πhơn" làm quen với một người phụ nữ tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở T có tài khoản là "Hang Nguyen". Trong lúc nói chuyện thì H rủ B đến xã T, huyện T, tỉnh Bình Định để cùng sử dụng ma tuý, B đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, B cầm gói ma túy đã cất giấu trước đó trong ốp lưng điện thoại bỏ vào túi quần của B và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, biển số 77G1- 365.18 đi từ nhà ở thôn T, xã P, TP . đến địa phận xã T để gặp H như đã hẹn. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi B đi đến đoạn đường Quốc lộ 19B thuộc xóm A, thôn Đ, xã T, T, Bình Định thì bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại phần ốp lưng điện thoại di động của B có 01 (một) gói nhựa trong, dạng hình chữ nhật, kích thước (2,1 x 02) cm, kín 04 cạnh, một cạnh có rãnh khóa bấm có viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý.

Kết quả test nhanh mẫu nước tiểu xác định đối tượng B âm tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 19/06/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu số 612/QĐ- TCGĐ, trưng cầu Phòng K2 Công an tỉnh B giám định các hạt tinh thể màu trắng được bỏ bên trong gói nhựa hình chữ nhật đã thu giữ tại phần ốp lưng điện thoại di động hiệu Redmi 10C, màu xanh dương của B. Ngày 24/06/2024, Phòng K2 - Công an tỉnh B có Kết luận giám định số: 290/KL-KTHS, kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 gói nhựa trong dạng hình chữ nhật, kích thước (2,1x2)cm, kín 04 cạnh, một cạnh có rãnh khóa bấm có viền màu xanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1894 gam là (loại): Methamphetamine.

Vật chứng Cơ quan CSĐT – Công an huyện T thu giữ được:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Air Blade, màu đen bạc, biển kiểm soát 77G1-365.18, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Long X.

- 01 (một) gói nhựa trong dạng hình chữ nhật kích thước (2,1x02)cm, kín 04 cạnh, một cạnh có rãnh khóa bấm có viền màu xanh bên trong chứa 0,1894 gam ma túy loại Methamphetamine, sau khi giám định còn lại 0,1461 gam ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Redmi 10C, màu xanh dương, IMEI 1: 866389068337328, IMEI 2: 866389068337336, có gắn 01 sim trên sim có mã số: 8984048000042883079 và 01 sim trên sim có mã số 89840509231723426078.

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKSTS ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Redmi 10C, màu xanh dương của bị cáo vì liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Cơ quan CSĐT - Công an huyện T).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Nguyễn Thái B là đối tượng đã từng sử dụng ma túy. Ngày 19/06/2024, B đến huyện T để gặp người phụ nữ tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn quốc lộ A, thuộc thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo B dừng xe lại để liên lạc với người

tên H thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi 10C, màu xanh dương, bên trong ốp lưng điện thoại có 01 gói nhựa trong hình chữ nhật, kích thước (2,1 x 2)cm, kín 4 cạnh, một cạnh có rãnh khóa bấm có viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số: 290/KL-KTHS ngày 24/06/2024 của Phòng K2 - Công an tỉnh B kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 gói nhựa trong dạng hình chữ nhật, kích thước (2,1x2)cm, kín 04 cạnh, một cạnh có rãnh khóa bấm có viền màu xanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1894 gam là (loại): Methamphetamine.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thái B đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 0,1894 gam để sử dụng nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Thái B là người đã trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lẽ ra, bị cáo phải tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước nhưng bị cáo lại cố ý mua ma túy, loại Methamphetamine cất giữ để sử dụng, với trọng lượng là 0,1894 gam.

Hành vi của bị cáo không những gây hại đến sức khỏe của chính bản thân mình mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hơn nữa, hiện nay trên địa bàn huyện T, tình trạng mua ma túy về cất giữ để sử dụng, tổ chức sử dụng xảy ra ngày càng nhiều, phức tạp, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Redmi 10C, màu xanh dương, IMEI 1: 866389068337328, IMEI 2: 866389068337336, có gắn 01 sim trên sim có mã số: 89840480000042883079 và 01 sim trên sim có mã số 89840509231723426078. (Không kiểm tra chất lượng bên trong máy)

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 03 dấu tròn "Phòng K2 - Công an tỉnh B", trên bì thư có ghi chữ và số: CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH, Số: 290/KL-KTHS, H1 lại đối tượng giám định:Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 0,1461 gam mẫu A còn lại sau giám định, K1 gửi: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T, Có 03 chữ kí của Nguyễn Nhựt P, Nguyễn Thị Bích H2, Phạm Phương T. Tại thời điểm giao, nhận bì thư còn nguyên vẹn, không kiểm tra bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Cơ quan CSĐT - Công an huyện T).

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho B và đối tượng tên H vì không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thái B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Về mức hình phạt đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Redmi 10C, màu xanh dương, IMEI 1: 866389068337328, IMEI 2: 866389068337336, có gắn 01 sim trên sim có mã số: 89840480000042883079 và 01 sim trên sim có mã số 89840509231723426078. (Không kiểm tra chất lượng bên trong máy)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 03 dấu tròn "Phòng K2 - Công an tỉnh B", trên bì thư có ghi chữ và số: CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH, Số: 290/KL-KTHS, H1 lại đối tượng giám định:Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 0,1461 gam mẫu A còn lại sau giám định, K1 gửi: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T, Có 03 chữ kí của Nguyễn Nhựt P, Nguyễn Thị Bích H2, Phạm Phương T. Tại thời điểm giao, nhận bì thư còn nguyên vẹn, không kiểm tra bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Cơ quan CSĐT - Công an huyện T).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thái B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phương Thảo